

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **276/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 259/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Dương Hồng L, sinh năm 1985;

2. Chị Lê Thị A, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: phường M, quận N, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A đăng ký kết hôn ngày 31/10/2018, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Quá trình chung sống anh chị không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A có 01 con chung là Dương Nhật M, sinh ngày 07/4/2021. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Lê Thị A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Dương Hồng L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 8/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A.

- Về con chung: Giao cháu Dương Nhật M, sinh ngày 07/4/2021 cho chị Lê Thị A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Dương Hồng L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 8/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Dương Hồng L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Hồng L và chị Lê Thị A phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033853 ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh L, chị A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Tân Quang, TP. Sông Công, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN